

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2022/ HNGĐ-ST

Ngày: 23-6-2022

V/v tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Vũ Bằng

2. Bà Bùi Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2022/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2022, về việc “Tranh chấp về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXX-ST ngày 31 tháng 05 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52a/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Tuyết H sinh năm 1984. có mặt

Địa chỉ: ấp GĐ, xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh

Chỗ ở hiện nay: số 39F/4/14 đường N, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Phạm Minh T sinh năm 1984. vắng mặt

Địa chỉ: ấp C, xã D, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị Tuyết H trình bày: Chị H và anh Phạm Minh T quen biết nhau, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh vào ngày 14/10/2013. Sau khi kết hôn chị H và anh T về ấp C, xã D, huyện DH (nay là thị xã Duyên Hải) chung sống hạnh phúc 01 tháng. Sau đó vợ chồng chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi với nhau do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ thời điểm đó đến nay chị H và anh T không còn chung sống với nhau. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên chị H làm đơn yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết

Đối với bị đơn anh Phạm Minh T dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Tòa án có yêu cầu anh Phạm Minh T cung cấp bản tự khai hoặc chứng cứ liên quan đến vụ án tuy nhiên anh T không cung cấp bất cứ lời khai hay chứng cứ gì cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1] Xét thấy đơn khởi kiện của chị Ngô Thị Tuyết H có nội dung yêu cầu ly hôn với anh Phạm Minh T là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét Chị H yêu cầu ly hôn với anh T trong khi anh T có địa chỉ cư trú tại ấp C, xã D, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh, do đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

[3] Xét việc bị đơn Phạm Minh T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Tuyết H. Hội đồng xét xử xét thấy chị H và anh T tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh T xảy ra từ năm 2013 đến nay, xuất phát từ việc chị H và anh T bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau, anh chị đã hòa giải hàn gắn nhưng kết quả không thành. chị H và anh T cũng chỉ chung sống với nhau trong thời gian 01 tháng. Từ năm 2013 đến nay anh chị không còn chung sống với nhau. Từ khi vụ án được thụ lý đến nay Tòa án đã nhiều lần mời anh Truyền đến Tòa án để giải quyết nhưng anh T vắng mặt, từ đó nhận thấy anh T không có thiện chí hòa giải đoàn tụ với chị H. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị H được ly hôn anh T.

[5] Về vấn đề con chung: Do quá trình chung sống chị H và anh T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Ngô Thị Tuyết H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 19, 53, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Tuyết H. Cho Chị H ly hôn với anh Phạm Minh T.

2. Về con chung: Do quá trình chung sống chị H và anh T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét .

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Ngô Thị Tuyết H chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008167, ngày 16-02-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, do đó chị H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hoài Quốc

